

mượn dành cho thiếu nhi, phòng đọc điện tử, phòng nghe nhìn, phòng mục lục trung bày, giới thiệu sách, hội trường...

- + Diện tích đất: 2.500 m² - 3.000 m²
- + Diện tích xây dựng: 2.100 m²
- + Địa điểm xây dựng: Dọc theo đường Phan Đình Phùng nối dài.
- + Kinh phí dự kiến: 3,4 tỷ đồng

2.1.2 Về tổ chức bộ máy:

- Các thiết chế có: Giám đốc, Phó Giám đốc, các bộ phận chuyên môn và những cán bộ, công chức thực hiện các công việc chuyên môn. Số lượng biên chế Trung tâm Văn hóa - Thông tin từ 7 – 9 người; Trung tâm Thể dục Thể thao từ 5 – 7 người; Thư viện từ 3 – 5 người.

- Qui mô về tổ chức, hoạt động, biên chế, lao động hợp đồng, kinh phí của các trung tâm, thư viện do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định hàng năm, theo qui định của pháp luật. Ngoài ra, tùy theo khối lượng công việc, Giám đốc các trung tâm, thư viện có thể thuê mượn thêm nhân công, hợp đồng lao động.

2.2 Xây dựng Nhà Văn hóa các xã, phường, Nhà Văn hóa hoặc Điểm sinh hoạt Văn hóa ở thôn, tổ dân phố hoặc liên tổ dân phố:

2.2.1 Nhà Văn hóa xã, phường do Ủy ban nhân dân xã, phường quyết định thành lập và trực tiếp quản lý; hoạt động theo cơ chế tự quản, có Ban chủ nhiệm và các bộ phận nghiệp vụ hoạt động kiêm nhiệm.

- Qui mô diện tích 1.000 m² trở lên, gồm có: Nhà sinh hoạt diện tích 300 m² trở lên và Khu sinh hoạt ngoài trời.

- Kinh phí hoạt động của Nhà Văn hóa do Ủy ban nhân dân xã, phường bố trí. Ngoài ra, thông qua các hoạt động phối hợp và huy động sự đóng góp của nhân dân để tổ chức hoạt động. Thanh, quyết toán đúng qui định của Nhà nước và Qui chế thực hiện dân chủ ở xã, phường.

2.2.2 Nhà Văn hóa hoặc Điểm sinh hoạt Văn hóa thôn, tổ dân phố do Ủy ban nhân dân xã, phường ra quyết định thành lập và quản lý trực tiếp.

- Qui mô diện tích 500 m² trở lên, gồm có: Nhà sinh hoạt (*điểm sinh hoạt*) diện tích 100 m² trở lên và Khu sinh hoạt ngoài trời.

- Kinh phí đảm bảo cho Nhà Văn hóa hoặc Điểm sinh hoạt Văn hóa thôn, tổ dân phố hoạt động thường xuyên, chủ yếu do nhân dân tự nguyện đóng góp và được hỗ